

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ T
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/HSST
Ngày 20/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ T, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh Hải và ông Trần Khánh Uân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 28/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Quang H, sinh ngày 09/12/1999, số CMND: 061134893, cấp ngày 21/12/2020; Nơi cư trú: Thôn Buông, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân Thao, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị Phan, sinh năm 1981; Vợ con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 20/2020/HSST ngày 23/6/2020 của TAND huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt Hoàng Quang H 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Ngày 28/7/2015 bị TAND huyện V, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào trường giáo dưỡng” thời hạn 24 tháng về Hình vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/5/2017 đã chấp Hình xong; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Việt K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh; Địa chỉ: Số 8, đường Phù Đồng Thiên Vương, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Bị hại: Anh Tòng Văn T, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Bản Phay, xã Ngọc C, huyện M, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Khu nhà trọ của ông Vũ Văn Duyệt, khu phố Dương Sơn, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/10/2021, tại phòng trọ số 7 của gia đình ông Vũ Văn D ở khu phố Dương Sơn, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Quang H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen; 420.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân gồm: 02 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe của vợ chồng anh Tòng Văn T để sử dụng và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc tô vít hai đầu, một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh dài 14cm, chuôi bằng nhựa màu đen dài 8,5cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám đã qua sử dụng có số Imeil 888888889999999; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen đã qua sử dụng có số Imeil 865966047300492-865966047300484; 02 chứng minh nhân dân mang tên Tòng Văn T và Lò Thị Quỳnh; 01 giấy phép lái xe mang tên Tòng Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 26B2- 691.04.

Tại bản Kết luận định giá số 100/KL-HĐ ngày 28/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND tHnh phố Từ Sơn kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám đã qua sử dụng có số Imeil 888888889999999 có trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen, đã qua sử dụng có số Imeil 865966047300492-865966047300484 trị giá 2.000.000 đồng

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-TS ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Hoàng Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quang H khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, H đi về phòng trọ của mình thì thấy mọi người đều đi làm, các phòng trọ đều khóa cửa ngoài. H về phòng trọ của mình lấy 01 chiếc tô vít có chuôi bằng nhựa màu đen rồi đi đến trước cửa phòng trọ số 07 của vợ chồng anh Tòng Văn T, chị Lò Thị Quỳnh. H chọc mũi tô vít vào chốt khóa cửa rồi dùng tay kéo giật mạnh chiếc tô vít theo hướng từ trong ra ngoài làm chốt cửa khóa bật ra khỏi cánh cửa. H mở cửa đi vào trong phòng và bật đèn để lục tìm tài sản. H nhìn thấy trên giường có 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen. H cầm 02 chiếc điện thoại cho vào túi áo khoác đang mặc. H nhìn thấy trên giường có 01 túi xách. H mở túi lấy được 420.000 đồng và 02 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe. H cầm chiếc tô vít cùng toàn bộ số tài sản trộm cắp được về phòng trọ của H cất giấu. Đến sáng ngày 22/10/2021, H mang 02 chiếc điện thoại di động đến cửa Hng điện thoại Hoàng Dương Mobile ở khu phố Dương Sơn, phường T, thành phố T của anh Trần Văn D. H bán cho anh D chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus

được 500.000 đồng, còn chiếc điện thoại Vivo 1916, H nhờ anh Phong phá mật khẩu màn hình để H sử dụng. Số tiền bán điện thoại và tiền trộm cắp được H đã chi tiêu hết. Đến ngày 23/10/2021, H đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai của anh T có trong hồ sơ thể hiện, anh T đã nhận lại tài sản bị H chiếm đoạt ngày 21/10/2021. Anh T không yêu cầu H phải bồi thường số tiền 420.000 đồng..

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của anh D có trong hồ sơ, anh D đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 6 Plus đã mua của H ngày 23/10/2021 và yêu cầu H phải trả số tiền 500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án và vấn đề trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tô vít hai đầu, một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh dài 14cm, chuôi bằng nhựa màu đen dài 8,5cm. Buộc bị cáo phải trả cho anh Trần Văn D số tiền 500.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Việt K khẳng định việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Ông K đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; Bị cáo là người dân tộc ít người, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên và không bổ sung gì với lời bào chữa của người bào chữa. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/10/2021, tại phòng trọ số 7, khu trọ của gia đình ông Vũ Văn Duyệt ở khu phố Dương Sơn, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Quang H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt: Số tiền 420.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám có trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen trị giá 2.000.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân gồm: 02 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe mô tô của vợ chồng anh Tòng Văn T chị Lò Thị Quỳnh. Tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt của vợ chồng anh T là 4.920.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Hoàng Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác có căn cứ pháp luật

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố T. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Quang H có 01 tiền án, Bản án số 20/2020/HSST ngày 23/6/2020 của TAND huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt Hoàng Quang H 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; Sau khi hành vi bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa.

Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, riêng số tiền 420.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết;

Anh Trần Văn D yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 500.000 đồng là số tiền anh D đã mua chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus của H. Khi mua tài sản này bị cáo không cho anh D biết và anh D không buộc phải biết là tài sản do trộm cắp mà có nên giao dịch là ngay tình. Vì vậy yêu cầu này của anh D là phù hợp với quy định của pháp luật dân sự nên được chấp nhận. Cần buộc bị cáo phải trả cho anh Dương số tiền 500.000 đồng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 06/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu đen trị cùng một số giấy tờ tùy thân gồm: 02 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe mô tô mà bị cáo chiếm đoạt của vợ chồng anh T ngày 21/10/2021. Đối với 01 chiếc tô vít hai đầu, một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh dài 14cm, chuôi bằng nhựa màu đen dài 8,5cm là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện Hình vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 173 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48; Điều 38 Bộ luật hình sự ; Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/10/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tô vít hai đầu, một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh dài 14cm, chuôi bằng nhựa màu đen dài 8,5cm.

Buộc bị cáo Hoàng Quang H phải trả cho anh Trần Văn Dương số tiền 500.000 đồng.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án xử vắng mặt.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA thành phố.
- Trại tạm giam
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Nhàn